



75 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM CHƯƠNG 7 CÓ ĐÁP ÁN

Câu 1. Trong quá trình nhận thức, xây dựng và phát triển nền văn hóa, nền văn hóa Việt Nam được hiểu như thế nào?

- a. Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do cộng đồng các dân tộc Việt Nam sáng tạo ra trong quá trình dựng nước và giữ nước.
- b. Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do cộng đồng các dân tộc Việt Nam sáng tạo ra trong quá trình phát triển nền kinh tế đất nước.
- c. Là tổng thể những giá trị vật chất do quần chúng nhân dân tạo ra trong quá trình dựng nước và giữ nước.
- d. Là tổng thể những giá trị tinh thần do quần chúng nhân dân tạo ra trong quá trình phát triển nền kinh tế đất nước.

Câu 2. Đầu năm 1943, Ban Thường vụ TW Đảng họp tại Võng La (Đông Anh, Hà Nội) thông qua bản “Đề cương văn hóa Việt Nam” do ai trực tiếp dự thảo?

- a. Trần Phú
- b. Trần Huy Liệu
- c. Trường Chinh
- d. Nguyễn Huy Tưởng

Câu 3. Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 xác định nguyên tắc của nền văn hóa mới là?

- a. Tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
- b. Dân tộc hóa, Đại chúng hóa, Khoa học hóa
- c. Dân tộc về hình thức, Dân chủ về nội dung
- d. Tất cả đáp án

Câu 4. Bản “Đề cương văn hóa Việt Nam” năm 1943 được thông qua bởi:

- a. Ban Bí thư
- b. Bộ Chính trị
- c. Ban thường vụ TW Đảng
- d. Quốc hội

Câu 5. Cuốn “Đề cương văn hóa Việt Nam” năm 1943 xác định: Cách mạng Việt Nam



gồm những mặt trận?

- a. Kinh tế, chính trị, văn hóa
- b. Kinh tế, chính trị, ngoại giao
- c. Kinh tế, chính trị, xã hội
- d. Kinh tế, chính trị, quân sự

Câu 6. Có thể coi Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 là:

- a. Bản Tuyên ngôn của Đảng về văn hóa
- b. Chính sách của Đảng về văn hóa
- c. Sách lược của Đảng về văn hóa
- d. Chương trình hành động của Đảng về văn hóa

Câu 7. Nội dung Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 xác định, nền văn hóa mới có tính chất dân tộc về mặt nào?

- a. Hình thức
- b. Nội dung
- c. Cách thức tuyên truyền
- d. Phương thức chuyển tải

Câu 8. Nội dung Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 xác định, nền văn hóa mới có tính chất dân chủ về mặt nào?

- a. Hình thức
- b. Nội dung
- c. Sáng tạo
- d. Tinh thần

Câu 9. Theo “Đề cương văn hóa Việt Nam” năm 1943, nguyên tắc Khoa học hóa có ý nghĩa gì?

- a. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa
- b. Chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng
- c. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ
- d. Tất cả đáp án

Câu 10. Theo “Đề cương văn hóa Việt Nam” năm 1943, nguyên tắc Dân tộc hóa có ý nghĩa gì?

- a. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa
- b. Chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng
- c. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ
- d. Tất cả đáp án



Câu 11. Theo “Đề cương văn hóa Việt Nam” năm 1943, nguyên tắc Đại chúng hóa có ý nghĩa gì?

- a. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa
- b. Chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng**
- c. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ
- d. Tất cả đáp án

Câu 12. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ (3-9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu sáu nhiệm vụ cấp bách, trong đó hai nhiệm vụ thuộc về văn hóa là:

- a. Diệt giặc đói, diệt giặc dốt
- b. Diệt giặc đói và những thói xấu khác
- c. Diệt giặc đói, chống nạn tham ô và những thói xấu khác
- d. Chống nạn mù chữ và giáo dục lại tinh thần nhân dân**

Câu 13. Bức thư “Nhiệm vụ văn hóa Việt Nam trong công cuộc cứu nước và xây dựng nước hiện nay” gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thời gian nào?

- a. 16/11/1944
- b. 16/11/1946**
- c. 16/11/1950
- d. 16/11/1954

Câu 14. Bức thư “Nhiệm vụ văn hóa Việt Nam trong công cuộc cứu nước và xây dựng đất nước hiện nay” của đồng chí nào gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- a. Trường Chinh**
- b. Trần Phú
- c. Nguyễn Huy Tưởng
- d. Dương Đức Hiền

Câu 15. Đầu năm 1946, Ban Trung ương vận động Đời sống mới được thành lập với sự tham gia của nhiều nhân vật có uy tín, một trong số đó là:

- a. Nguyễn Thị Minh Khai
- b. Trần Phú
- c. Vũ Đình Hòe**
- d. Lê Hồng Phong

Câu 16. Nội dung của “Đường lối văn hóa kháng chiến” trong những năm 1943-1954 là:

- a. Làm cho dân thoát nạn mù chữ và thói hư tật xấu



b. Xây dựng nền văn hóa có nội dung XHCN và tính chất dân tộc, có tính đảng và tính n/dân

c. Tích cực bài trừ nạn mù chữ, cải cách giáo dục, bài trừ cái xấu, tiếp thu cái tốt của văn hóa thế giới

d. Tiến hành cải cách giáo dục trong cả nước

Câu 17. Đại hội lần thứ IV (12/1976) và Đại hội lần thứ V (3/1982) của Đảng xác định nền văn hóa mới trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa là?

a. Nền văn hóa có tính xã hội chủ nghĩa, tính dân tộc và nhân dân

b. Nền văn hóa có tính tự do về tư tưởng

c. Nền văn hóa có tính tự do ngôn luận

d. Tất cả đáp án

Câu 18. Mục tiêu xây dựng nền văn hóa mới trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa được xác định tại Đại hội lần thứ III (9-1960) của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

a. Làm cho dân có ăn

b. Làm cho dân có mặc

c. Làm cho nhân dân thoát nạn mù chữ

d. Làm cho dân được tự do

Câu 19. Tại Đại hội lần thứ VI (12/1986), Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: khoa học - kỹ thuật có vị trí như thế nào trong sự nghiệp xây dựng CNXH thời kỳ đổi mới?

a. Chủ đạo

b. Then chốt

c. Quan trọng

d. động lực

Câu 20. Đường lối xây dựng và phát triển văn hóa trong giai đoạn cách mạng XHCN được hình thành bắt đầu từ đại hội mấy?

a. Đại hội lần thứ III

b. Đại hội lần thứ IV

c. Đại hội lần thứ V

d. Đại hội lần thứ VI

Câu 21. Đại hội lần thứ mấy của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: Phải tiến hành đồng thời cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa với cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng về khoa học, kỹ thuật?

a. Đại hội lần thứ II (2-1951)

b. Đại hội lần thứ III (9-1960)

c. Đại hội lần thứ IV (12-1976)

d. Đại hội lần thứ V (3-1982)



Câu 22. Nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa giai đoạn cách mạng XHCN là:

- a. Tiến hành cải cách giáo dục ở từng địa phương
- b. Tiến hành cải cách giáo dục trong cả nước**
- c. Tiến hành giáo dục lại tinh thần cho n/dân với nội dung cần, kiệm, liêm, chính
- d. Tiến hành cải cách giáo dục, đào tạo

Câu 23. Đầu năm 1946, Ban Trung ương vận động Đời sống mới được thành lập, ai được bầu làm Tổng thư ký?

- a. Trần Huy Liệu
- b. Dương Đức Hiền
- c. Vũ Đình Hòe
- d. Nguyễn Huy Tưởng**

Câu 24. Quá trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa, Đại hội lần thứ VI (12/1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: Động lực to lớn đẩy mạnh quá trình phát triển kinh tế - xã hội có vị trí then chốt là:

- a. Khoa học - kỹ thuật**
- b. Khoa học - công nghệ
- c. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao
- d. Vốn đầu tư nước ngoài

Câu 25. Nội dung Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 1991) khẳng định: Nền văn hoá Việt Nam có đặc trưng?

- a. Dân tộc, khoa học và đại chúng
- b. Dân tộc về hình thức, dân chủ về nội dung
- c. Tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc**
- d. Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Câu 26. Đại hội lần thứ VII (6/1991) và Đại hội lần thứ VIII (6/1996) khẳng định: Khoa học và giáo dục giữ vai trò gì trong toàn bộ sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc?

- a. Vai trò nền tảng tinh thần
- b. Vai trò trụ cột
- c. Vai trò then chốt**
- d. Vai trò động lực



Câu 27. Quan điểm coi giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu được nêu ra lần đầu tiên tại Đại hội lần thứ mấy của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- a. Đại hội VII
- b. Đại hội VIII
- c. Đại hội IX
- d. Đại hội X

Câu 28. Hội nghị Trung ương 9 khóa IX (1/2004) xác định thêm phát triển văn hóa phải đồng bộ với:

- a. Phát triển an ninh, quốc phòng
- a. Phát triển kinh tế - xã hội
- c. Phát triển kinh tế**
- d. Phát triển đường lối đối ngoại

Câu 29. Quan điểm chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng, phát triển đồng bộ môi trường văn hóa cần chú trọng đến vai trò của:

- a. Gia đình
- b. Cộng đồng
- c. Gia đình và cộng đồng**
- d. Gia đình và xã hội

Câu 30. Nghị quyết TW 5 Khóa VIII (7/1998) nêu ra mấy quan điểm cơ bản chỉ đạo quá trình phát triển văn hóa trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước?

- a. 3
- b. 4
- c. 5**
- d. 6

Câu 31. Đại hội lần thứ VII (6/1991) và Đại hội lần thứ VIII (6/1996), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: Lĩnh vực có vai trò then chốt trong toàn bộ sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc là gì?

- a. Khoa học và giáo dục**
- b. Khoa học và công nghệ
- c. Khoa học tự nhiên
- d. Khoa học xã hội

Câu 32. Hội nghị Trung ương 10 khóa IX (7/2004), Đảng Cộng sản Việt Nam đặt vấn đề phát triển kinh tế là:

- a. Then chốt



b. Trung tâm

c. Trụ cột

d. Động lực quan trọng

Câu 33. Đại hội lần thứ VII (6/1991) và Đại hội lần thứ VIII (6/1996), Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: khoa học và giáo dục là động lực đưa đất nước thoát ra khỏi nghèo nàn, lạc hậu, vươn lên:

a. Sánh vai cùng các cường quốc năm châu

b. Đạt trình độ tiên tiến của thế giới

c. Dẫn đầu về xuất khẩu nông sản

d. Dẫn đầu về xuất khẩu gạo

Câu 34. Để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng và Nhà nước đưa ra chủ trương nào?

a. Bảo vệ bản sắc dân tộc, mở rộng giao lưu, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

b. Bảo vệ bản sắc dân tộc, mở rộng giao lưu, hợp tác về an ninh, quốc phòng

c. Bảo vệ bản sắc dân tộc, mở rộng giao lưu, hợp tác về kinh tế

d. Bảo vệ bản sắc dân tộc, mở rộng giao lưu, hợp tác về chính trị

Câu 35. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), những đặc tính cơ bản nhất của con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước là:

a. Yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo

b. Yêu nước, có tinh thần quốc tế trong sáng

c. Yêu nước, có tinh thần lá lành đùm lá rách

d. Yêu nước, có tinh thần tương thân, tương ái, cần cù, sáng tạo

Câu 36. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), con đường xây dựng con người mới, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh là:

a. Làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội

b. Làm cho văn hóa trở thành mục tiêu của phát triển

c. Phát triển văn hóa phải kết hợp chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển KT-XH

d. Phát triển nền văn hóa Việt Nam thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam

Câu 37. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), trong điều kiện của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, yếu tố trước hết quyết định một nước trở



thành giàu hay nghèo là:

- a. Đất nước bước vào thời kỳ dân số vàng
- b. Đất nước giàu tài nguyên thiên nhiên
- c. Đất nước có nền kinh tế phát triển
- d. Phát huy cao nhất tiềm năng sáng tạo của nguồn lực con người**

Câu 38. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), để phát triển kinh tế - xã hội cần đến nhiều nguồn lực khác nhau, trong đó nguồn lực vô hạn là:

- a. Tài nguyên thiên nhiên
- b. Vốn
- c. Khoa học kỹ thuật
- d. Tri thức của con người**

Câu 39. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), nguồn lực nào dưới đây được đánh giá là có khả năng tái sinh và tự tái sinh không bao giờ cạn kiệt:

- a. Tri thức của con người**
- b. Tài nguyên thiên nhiên
- c. Vốn
- d. Khoa học kỹ thuật

Câu 40. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), luận điểm nào dưới đây không phải là nét đặc trưng nổi bật của văn hóa Việt Nam?

- a. Thống nhất mà đa dạng
- b. Hòa quyện bình đẳng
- c. Phát triển độc lập của văn hóa các dân tộc cùng sinh sống trên lãnh thổ VN
- d. Tiếp thu có chọn lọc văn hóa nước ngoài và cải biến nó phù hợp với văn hóa người Việt Nam**

Câu 41. Biện pháp hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong con người Việt Nam được xác định trong nội dung Hội nghị BCH Trung ương nào dưới đây:

- a. Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (7-1998)
- b. Hội nghị Trung ương 9 khóa IX (1-2004)
- c. Hội nghị Trung ương 10 khóa IX (7-2004)
- d. Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (5-2014)**



Câu 42. Năm 1990, Chương trình phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) đưa ra những tiêu chí mới để đánh giá mức độ phát triển của các quốc gia, một trong số các tiêu chí đó là:

- a. Chỉ số phát triển kinh tế
- b. Chỉ số phát triển văn hóa
- c. Chỉ số phát triển con người**
- d. Chỉ số phát triển giáo dục, y tế

Câu 43. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định việc xây dựng và phát triển văn hóa phải là sự nghiệp chung của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó giữ vị trí quan trọng là:

- a. Đội ngũ doanh nhân
- b. Đội ngũ trí thức**
- c. Giai cấp công nhân
- d. Giai cấp nông dân

Câu 44. Theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (5/2014), Đảng Cộng sản Việt Nam quan điểm văn hóa phải được đặt ngang hàng với những lĩnh vực nào:

- a. Kinh tế, chính trị, xã hội**
- b. Kinh tế, chính trị, ngoại giao
- c. Kinh tế, chính trị, quân sự
- d. Kinh tế, chính trị, tôn giáo

Câu 45. Sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa thời kỳ đổi mới do bộ phận nào trong Hệ thống chính trị lãnh đạo?

- a. Đảng Cộng sản Việt Nam**
- b. Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam
- c. Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
- d. Tất cả đáp án

Câu 46. Sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa thời kỳ đổi mới do bộ phận nào trong Hệ thống chính trị quản lý?

- a. Đảng quản lý
- b. Nhà nước quản lý**
- c. Nhân dân quản lý
- d. Mặt trận Tổ quốc quản lý



Câu 47. Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng nền văn hóa được thấm sâu vào mọi lĩnh vực của:

- a. Đời sống xã hội
- b. Đời sống văn hóa
- c. Đời sống kinh tế
- d. Đời sống chính trị

Câu 48. Quan điểm nào dưới đây đã chỉ rõ chức năng, vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển xã hội:

- a. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
- b. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa
- c. Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, là động lực phát triển bền vững đất nước**
- d. Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp chung của toàn dân

Câu 49. Các danh nhân nào của Việt Nam được UNESCO công nhận là danh nhân văn hóa thế giới?

- a. Hồ Chí Minh, Nguyễn Du**
- b. Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp
- c. Hồ Chí Minh, Nguyễn Huy Tưởng
- d. Hồ Chí Minh, Nguyễn Trãi

Câu 50. Các vấn đề xã hội bao gồm những lĩnh vực nào?

- a. Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội
- b. Kinh tế, đối ngoại
- c. Việc làm, thu nhập; an sinh xã hội; dân số, môi trường**
- d. Cả ba đáp án trên

Câu 51. Các vấn đề xã hội được giải quyết trong giai đoạn 1945-1954 theo?

- a. Mô hình Dân chủ nhân dân**
- b. Mô hình CNXH kiểu cũ
- c. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp
- d. Cơ chế thị trường

Câu 52. Các vấn đề xã hội được giải quyết trong giai đoạn 1955-1975 theo?

- a. Mô hình Dân chủ nhân dân



- b. Mô hình CNXH kiểu cũ, trong hoàn cảnh chiến tranh**
- c. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp
- d. Mô hình cách mạng XHCN

Câu 53. Các vấn đề xã hội được giải quyết trong giai đoạn 1975-1985 theo?

- a. Mô hình Dân chủ nhân dân
- b. Mô hình CNXH kiểu cũ, trong hoàn cảnh chiến tranh
- c. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp**
- d. Mô hình cách mạng XHCN

Câu 54. Đại hội nào của Đảng đưa ra chủ trương chính sách xã hội phải hướng vào phát triển và làm lành mạnh hóa xã hội?

- a. Đại hội lần thứ VIII
- b. Đại hội lần thứ IX**
- c. Đại hội lần thứ X
- d. Đại hội lần thứ XI

Câu 55. Lần đầu tiên Đảng CSVN nâng tầm các vấn đề xã hội lên tầm chính sách xã hội tại Đại hội lần thứ mấy?

- a. Đại hội lần thứ VI**
- b. Đại hội lần thứ VII
- c. Đại hội lần thứ VIII
- d. Đại hội lần thứ IX

Câu 56. Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, mục tiêu của chính sách xã hội được xác định là:

- a. Nhằm phát huy sức mạnh của nhân tố con người**
- b. Nhằm phát huy sức mạnh của giai cấp công nhân
- c. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng
- d. Nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước

Câu 57. Trong thời kỳ đổi mới, nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội đâu là mục tiêu chính:

- a. Mục tiêu xóa đói, giảm nghèo
- b. Mục tiêu khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật
- c. Mục tiêu của chính sách xã hội thống nhất với mục tiêu phát triển kinh tế nhằm phát huy sức mạnh của nhân tố con người**



d. Mục tiêu tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm

Câu 58. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đưa ra quan điểm nào dưới đây để giải quyết các vấn đề xã hội?

- a. Kết hợp các mục tiêu văn hóa với các mục tiêu xã hội
- b. Kết hợp các mục tiêu kinh tế với các mục tiêu xã hội**
- c. Xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường
- d. Tiếp tục hoàn thiện thể chế KTMT định hướng XHCN

Câu 59. Đại hội lần thứ IX (4/2001) của Đảng chủ trương: Các chính sách xã hội phải hướng vào phát triển và làm lành mạnh hóa xã hội, nhằm thực hiện:

- a. Công bằng giữa các thành phần kinh tế với nhau
- b. Công bằng trong phân phối**
- c. Công bằng trong lưu thông hàng hóa
- d. Công bằng trong thực hiện xóa đói, giảm nghèo

Câu 60. Trong thời kỳ đổi mới, chính sách xã hội được thực hiện trên cơ sở:

- a. Gắn kết doanh nghiệp và người lao động
- b. Gắn quyền lợi với nghĩa vụ**
- c. Gắn kết nhà nước với doanh nghiệp
- d. Gắn kết các doanh nghiệp với nhau

Câu 61. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đưa ra chủ trương nào dưới đây để giải quyết các vấn đề xã hội?

- a. Khuyến khích mọi người làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói, giảm nghèo**
- b. Khuyến khích phát triển thành phần kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể
- c. Khuyến khích phát triển thành phần kinh tế tư nhân
- d. Khuyến khích phát triển thành phần kinh tế có vốn đầu tư của nước ngoài

Câu 62. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu:

- a. Bảo đảm cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân, tạo việc làm và thu nhập, chăm sóc sức khỏe cộng đồng**
- b. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả
- c. Xóa đói, giảm nghèo



d. Nâng cao chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe và cải thiện giống nòi

Câu 63. Trong thời kỳ đổi mới, biện pháp “tạo cơ hội, điều kiện cho mọi người tiếp cận bình đẳng các nguồn lực phát triển” là phù hợp với chủ trương nào dưới đây?

- a. Khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói, giảm nghèo
- b. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân
- c. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả
- d. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình

Câu 64. Trong thời kỳ đổi mới, biện pháp “Đa dạng hóa các loại hình cứu trợ xã hội, tạo nhiều việc làm ở trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu lao động” là phù hợp với chủ trương nào dưới đây?

- a. Khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói, giảm nghèo
- b. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân**
- c. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả
- d. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình

Câu 65. Trong thời kỳ đổi mới, biện pháp “Phát triển mạnh hệ thống bảo hiểm” là phù hợp với chủ trương nào dưới đây?

- a. Khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói, giảm nghèo
- b. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả
- c. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình
- d. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân**

Câu 66. Trong thời kỳ đổi mới, biện pháp “Đảm bảo bình đẳng giới, chống nạn bạo hành trong quan hệ gia đình” là phù hợp với chủ trương nào dưới đây?

- a. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân
- b. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả
- c. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình**
- d. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân



Câu 67. Trong thời kỳ đổi mới, biện pháp “Đổi mới chính sách tiền lương; phân phối thu nhập xã hội công bằng, hợp lý” là phù hợp với chủ trương nào dưới đây?

- a. Khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói, giảm nghèo
- b. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân**
- c. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả
- d. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình

Câu 68. Trong chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, chủ trương nào dưới đây xác định quy mô và cơ cấu dân số Việt Nam hiện nay?

- a. Khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật
- b. Bảo đảm cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người
- c. Thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình**
- d. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả

Câu 69. Theo chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, để phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả cần:

- a. Thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực y tế và nâng cao chất lượng phục vụ
- b. Tăng cường quản lý các hoạt động của ngành y tế
- c. Hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, quan tâm tới các đối tượng chính sách, phát triển các dịch vụ y tế công nghệ cao, các dịch vụ y tế ngoài công lập**
- d. Tất cả đáp án

Câu 70. Trong thời kỳ đổi mới, biện pháp “Quan tâm chăm sóc y tế tốt hơn đối với các đối tượng chính sách” là phù hợp với chủ trương nào dưới đây?

- a. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân
- b. Phát triển hệ thống y tế công bằng và hiệu quả**
- c. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình
- d. Đảm bảo cung ứng dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân

Câu 71. Theo chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, để nâng cao sức khỏe và cải thiện giống nòi cần:

- a. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của người già
- b. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của trẻ vị thành niên
- c. Quan tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản**



d. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của trẻ em

Câu 72. Theo chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, luận điểm nào dưới đây không thuộc chủ trương của Đảng về khuyến khích mọi người dân làm giàu theo pháp luật, thực hiện có hiệu quả mục tiêu xóa đói, giảm nghèo:

a. Tạo động lực làm giàu trong đông đảo nhân dân bằng tài năng, sáng tạo của bản thân

b. Có chính sách phân hóa giàu nghèo

c. Nâng cao dần chuẩn đói nghèo khi mức sống chung tăng lên

d. Tạo cơ hội, điều kiện cho mọi người tiếp cận bình đẳng các nguồn lực phát triển

Câu 73. Theo chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, để giảm nhanh tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cần:

a. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của người già

b. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của trẻ em

c. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của phụ nữ mang thai

d. Quan tâm chăm sóc sức khỏe của bà mẹ Việt Nam anh hùng

Câu 74. Theo chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, để bảo đảm cung ứng các dịch vụ công thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân cần:

a. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa dạng, phát triển hệ thống bảo hiểm

b. Xây dựng chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe và cải thiện giống nòi

c. Phát triển mạnh các dịch vụ chăm sóc người có công với cách mạng

d. Thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình

Câu 75. Theo chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới, để thực hiện tốt các chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình cần:

a. Tăng tốc độ tăng dân số, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số

b. Tăng tốc độ tăng dân số, đặc biệt ở vùng biên giới, hải đảo

c. Giảm tốc độ tăng dân số, bảo đảm quy mô và cơ cấu dân số hợp lý

d. Xây dựng đời sống văn hóa mới, khuyến khích sinh con thứ 3 ở các gia đình có điều kiện



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.